

SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU XỬ LÝ VĂN BẢN ĐẾN

Số đến: 2785 - Ngày in phiếu: 22/06/2015

Cơ quan ban hành:
Ngày tháng VB:


Sở Nội vụ
17/06/2015

Số ký hiệu VB:
Lãnh đạo Sở phân
công:

554/Bc-SNV
Nguyễn Văn Phương

Trích yếu nội dung
VB:

V/v kết quả khảo sát mức độ hài lòng thực-hiện cơ chế một cửa tháng 5/2015.

Chánh Văn phòng	Lãnh đạo Sở	Trưởng phòng
Kyc Mỹ Đình - VP, ĐTKKD		
Quét lưu: <i>web</i>	Quét lưu:	
Hạn xử lý văn bản: .../.../2015	Hạn xử lý văn bản: .../.../2015	
Ngày <i>22</i> /6/2015	Ngày :...../6/2015	Ngày :...../6/2015

Số: 554 /SNV-CCHC
V/v kết quả khảo sát mức độ hài lòng thực hiện
cơ chế một cửa tháng 5/2015.

Thừa Thiên Huế, ngày 17 tháng 6 năm 2015

SỞ KH&ĐT TỈNH TT.HUẾ

CÔNG VĂN ĐẾN

Ngày 22 tháng 6 năm 2015

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Thực hiện Kế hoạch số 43/KH-UBND ngày 02/4/2015 của UBND tỉnh về tổ chức thí điểm đánh giá mức độ hài lòng trong thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả tại các sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố;

Đoàn công tác thí điểm của tỉnh đã tiến hành khảo sát mức độ hài lòng tại 07 đơn vị: Sở Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường; UBND huyện Phú Lộc, thành phố Huế, thị xã Hương Trà, thị xã Hương Thủy.

Kết quả thu được từ 1.052 phiếu khảo sát mức độ hài lòng khách hàng về dịch vụ hành chính công, trong thời gian từ 06/5/2015 đến 03/6/2015 như sau:

1. Đối với Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả:

TT	Đơn vị	Số lượng phiếu	Rất hài lòng (%)	Hài lòng (%)	Bình thường (%)	Không hài lòng (%)	Không thể chấp nhận (%)	Đánh giá chung (%)
1	Sở Kế hoạch và Đầu tư	116	92,6	6,4	0	0	0	97,9
2	Sở Tài nguyên và Môi trường	27	77,8	22,2	0	0	0	94,4
3	Sở Xây dựng	68	67,7	29,2	3,1	0	0	91,2
4	Thị xã Hương Thủy	76	87,8	5,4	4,1	2,7	0	94,6
5	Thị xã Hương Trà	49	100	0	0	0	0	100
6	Huyện Phú Lộc	141	88,6	10	1,4	0	0	96,8
7	Thành phố Huế	575	74,3	21,5	3,4	0,4	0,4	92,2

2. Đối với công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả:

TT	Họ và tên	Số lượng phiếu	Thái độ giao tiếp (%)	Cách hướng dẫn hồ sơ (%)	Đánh giá chung (%)
I. Sở Kế hoạch và Đầu tư:		116			
1	Nguyễn Thị Ánh Tuyết	5	80	90	90
2	Phan Thị Hồng Vân	31	88,7	97,6	97,6
3	Bùi Thanh Hà	41	99,4	99,4	99,4
4	Phạm Thị Kim Phụng	11	86,4	95,5	90,9
5	Lê Thị Minh Huyền	28	97,3	97,3	100
II. Sở Tài nguyên và Môi trường:		27			
1	Trần Thị Tường Vy	27	95,4	95,4	94,4
III. Sở Xây dựng:		68			
1	Nguyễn Văn Sinh	7	89,3	96,4	92,9
2	Trần Thị Ngọc	61	92,6	93,4	95,9
IV. Thị xã Hương Thủy		76			
1	Nguyễn Tấn Hữu	6	95,8	100	100
2	Võ Thị Bích Trâm	28	89,3	95,5	94,6
3	Võ Quang Vinh	42	91,7	96,4	96,4
V. Thị xã Hương Trà		49			
1	Bùi Thị Hải Đăng	12	77,1	79,2	100
2	Lê Diễm Thi	26	100	100	100
3	Nguyễn Thị Ánh Nguyệt	11	100	100	100
VI. Huyện Phú Lộc		141			
1	Lê Thị Thanh Tâm	17	92,6	92,6	94,1
2	Bạch Văn Toàn	2	75	75	75
3	Lê Thị Nhung	14	89,3	96,4	100
4	Huỳnh Văn Lợi	51	100	100	100
5	Hoàng Thị Thanh Tâm	57	91,3	95,1	95,7
VII. Thành phố Huế		575			
1	Phan Huỳnh Ngọc Trai	4	87,5	87,5	93,8
2	Hồ Thị Thanh Thủy	106	87,7	93,6	93,1
3	Nguyễn Phước Thọ	47	91,5	92,9	97,1
4	Trần Hữu Bền	52	86,1	88,2	88,8
5	Lê Viết Hữu Phước	76	86,8	88,5	88,7
6	Nguyễn Thị Thuận	76	92,8	93,1	94,1
7	Hoàng Ngô Nữ Anh Thư	118	91,7	93,8	93,5
8	Nguyễn Hữu Thông	96	98,4	99,2	100

Sở Nội vụ kính đề nghị các đơn vị căn cứ kết quả đề công bố tại Bảng niêm yết công khai, trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị theo quy định tại Quyết định số 469/QĐ-UBND ngày 05/3/2015 của UBND tỉnh về ban hành quy định khảo sát lấy ý kiến mức độ hài lòng trong thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Giám đốc Sở (b/c);
- Phòng Nội vụ các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, CCHC.V.43

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Thanh Hà

